



TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG HẢI SÀI GÒN

422 NGUYỄN TẤT THÀNH, P. 18, Q. 4, TP HCM

ĐT: (028) 3826 1627 Fax: (028) 3940 4300



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2018

Nơi nhận: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

TPHCM, ngày 31 tháng 03 năm 2019

Lưu SHC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG HẢI SÀI GÒN.
- Tên tiếng Anh: SAIGONMARITIME JOINT STOCK CO.LTD
- Mã chứng khoán: SHC
- Năm báo cáo: năm 2018

I. Lịch sử hoạt động của Công ty:

1. Những sự kiện quan trọng:

- + Thành lập theo quyết định số 538/2002/QĐ – BGTVT ngày 01/3/2002 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước Công ty Hàng hải Sài Gòn, trực thuộc Tổng công ty Hàng hải Việt Nam thành Công ty Cổ Phần Hàng Hải Sài Gòn.
- + Niêm yết:
 - Năm 2006: Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM ngày 11/07/2006 theo QĐ số 56/UBCK.
 - Năm 2009: Cổ phiếu của Công ty được chuyển niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 21/05/2009 theo QĐ số 201/QĐ-TTGDHN của Trung tâm giao dịch Hà Nội.
 - Năm 2013: Cổ Phiếu của Công ty bị hủy niêm yết ngày 21/05/2013 do lỗ quá vốn điều lệ
 - Năm 2017: Cổ Phiếu của Công ty bắt đầu được giao dịch tại Sàn UPCOM vào ngày 13/10/2017
- + Các sự kiện khác:
 - Năm 2006: niêm yết lần đầu 14 tỷ tại SGDCK TPHCM;
 - Năm 2011: vốn điều lệ của Công ty là 37.095.500.000đ;
 - Năm 2012: vốn điều lệ của Công ty là 43.095.500.000đ;

2. Quá trình phát triển:

- + Ngành nghề kinh doanh:
 - Cung ứng dịch vụ hàng hải, môi giới hàng hải, đại lý tàu biển, đại lý container;
 - Đại lý giao nhận hàng hóa bằng đường biển, hàng không, đường bộ.
 - Vận tải đa phương thức (đường biển, đường sông, đường bộ);
 - Xây dựng kết cấu hạ tầng dân dụng và bến cảng;
 - Đóng mới sửa chữa các loại rờ moóc, containeer, tàu thuyền, xà lan, ca nô;
 - Kinh doanh kho bãi;
 - Kinh doanh bất động sản, quản lý bất động sản. Cho thuê văn phòng;



- Mua bán, bảo dưỡng sửa chữa xe và phụ tùng xe ô tô các loại;
- Khai thác cảng. Xếp dỡ hàng hóa. Khai thác và cho thuê tàu biển. Kinh doanh vận tải hàng hóa đường biển;
- Bán lẻ đồ điện gia dụng, đồ dùng gia đình
- Sản xuất đồ điện dân dụng, sản xuất đồ dùng gia đình bằng kim loại
- Các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật.
 - Tình hình hoạt động kinh doanh: Nhìn chung hoạt động kinh doanh của công ty trong năm 2018 có khả quan hơn 2017. Doanh thu đạt 117.9 tỷ bằng 98% kế hoạch, lợi nhuận trước thuế đạt 4,4 tỷ bằng 65% kế hoạch lợi nhuận của năm 2018 nhưng bằng 114% so với thực hiện của năm 2017. Bên cạnh những khó khăn hiện nay như sự cạnh tranh với các đơn vị lớn, luật giao thông đường bộ siết chặt, phí cầu đường tăng cao, năng lực công ty còn nhỏ bé, lợi nhuận năm nay cũng không đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Lý do không đạt chủ yếu về mảng vận chuyển bằng sà lan đi các tỉnh Miền Tây thua lỗ nặng. Giá cước thấp, chi phí xăng dầu tăng, giá xăng dầu tăng và đặc biệt các DN chuyển sang đi bằng xe để thời gian nhanh hơn và thuận tiện hơn rất nhiều so với sà lan. Tất cả điều này dẫn đến tình hình kinh doanh của công ty gặp rất nhiều khó khăn
 - Tổng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp: 3.524.981.914đ.

3. Định hướng phát triển:

- + Các mục tiêu chủ yếu của Công ty năm 2019:
 - Đầu tư thêm xe đầu kéo và rơ-moóc phát triển đội xe hùng mạnh phục vụ cho khu vực miền Tây
 - Thuê thêm sà lan lớn phục vụ tuyến Cái mép
 - Thay thế các xe đã cũ chi phí sửa chữa nhiều bằng các xe mới nhằm đảm bảo chất lượng dịch vụ cho các đội xe.
 - Phát triển dịch vụ giao nhận quốc tế
 - Chú trọng vào đội ngũ sale nhằm tăng doanh thu.
- + Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
 - Duy trì và phát triển dịch vụ chất lượng cao đảm bảo các yêu cầu khắt khe của khách hàng....trong tình hình kinh doanh hiện nay;
 - Phát triển đội xe tuyến Miền Tây
 - Mở rộng và phát triển Sàlan tuyến Cái Mép.



II. Báo cáo của Hội đồng quản trị:

A. Những nét cơ bản về hoạt động kinh doanh trong năm 2018:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	% so với 2017
Tổng giá trị tài sản	73.456	Giảm 0.1%

Chỉ tiêu	Năm 2018	% so với 2017
Doanh thu thuần	117.992	Giảm 1.9%
Lợi nhuận từ HĐKD	4.355	Tăng 5.2%
Lợi nhuận trước thuế	4.483	Tăng 14.8%
Lợi nhuận sau thuế	3.524	Tăng 17.7%

B. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	KH 2018	TH 2018	(+/-) % so với KH	(+/-) % so với 2017
1	Vốn điều lệ	43.095,5	43.095,5	-	
2	Doanh thu thuần	120.400	117.992	-2%	-2%
3	Lợi nhuận sau thuế	5.440	3.524	- 35%	+17%
4	LN sau thuế/Doanh thu thuần	0,04	0,03		
5	LN sau thuế/Vốn điều lệ	0,12	0,08		

C. Báo cáo các chỉ tiêu tình hình tài chính:

Các chỉ tiêu	Đvt	Năm 2018	Năm 2017
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	2.55	1.05
- Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	2.55	1.05
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0.31	0.36
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0.46	0.57
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	1.60	1.63
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2.98%	2.48%

 0259
 ÔNG
 PH
 VG I
 I G
 HỒ C

- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	7.02%	6.41%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	4.79%	4.06%
- Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	3.69%	3.43%

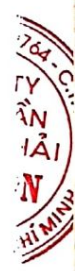
Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2018:

Giá trị sổ sách	Số đầu năm	Số cuối năm
- Tài sản tài chính:	73.550.077.852	73.456.688.689
- Nợ phải trả tài chính:	26.897.954.145	23.279.583.068

- + Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp: không
- + Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi...): chỉ có 01 loại cổ phiếu phổ thông với số lượng: 4.309.550 cổ phiếu phổ thông lưu hành mệnh giá: 10.000đ/cp;
- + Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...): không có;
- + Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại: Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại (nếu có): không có;
- + Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn:
 - Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông: 3.524.981.914 đồng
 - Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 818/cp.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2018	Thực hiện 2017	Tăng trưởng 2017 so với 2016
1	Doanh thu thuần	Đồng	117.992.284.136	120.375.807.600	-2%
2	Tổng chi phí	Đồng	109.257.799.136	109.473.777.479	0%
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	4.483.506.705	3.902.297.706	+14%
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	3.524.981.914	2.992.510.869	+17%
5	Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	39%	39%	0%
6	Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	61%	61%	0%
7	Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	31%	37%	-6%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	3%	2%	+1%
9	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	4%	4%	0%



10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	7%	7%	0%
----	---	---	----	----	----

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được:

- Năm qua các tài sản có hiệu quả sử dụng kém hoặc dôi dư trong quá trình kinh doanh được thanh lý giảm bớt chi phí. Các khoản chi phí được kiểm soát chặt chẽ hơn.
- Lợi nhuận sau thuế tăng so với năm trước tuy nhiên vẫn chưa đạt hiệu quả cao do tình hình khó khăn chung của ngành vận tải nhưng so với các đơn vị cùng ngành công ty cũng đã mang lại hiệu quả đáng ghi nhận.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2018
Vốn điều lệ	Đồng	43.095.500.000
Tổng doanh thu	Đồng	118.329.400.000
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	7.200.845.000
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	5.700.000.000
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu	%	4.8
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế / Vốn điều lệ	%	13
Tỷ lệ cổ tức / Vốn điều lệ	%	-

Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2019:

- Quý I: Doanh số 26.7 tỷ đồng
- Quý II: Doanh số 29.5 tỷ đồng
- Quý III: Doanh số 29.3 tỷ đồng
- Quý IV: Doanh số 32.8 tỷ đồng

Về nhân sự năm 2018 như sau:

- Tổng giám đốc: Nguyễn Thị Vân Anh;
- Phó Tổng Giám đốc: Bạch Thái Dũng; (nghỉ hưu 01/10/2018)
- Phó Tổng Giám đốc: Nguyễn Xuân Cường
- Phó Tổng Giám Đốc: Nguyễn Đình Hiệu (bỏ nhiệm ngày 01/10/2018)
- Kế toán trưởng: Đoàn Thị Hảo
- TP K.Thác tàu kiêm TP Giao nhận: Nguyễn Thành Sỹ
- Trưởng phòng Khai thác cont: Nguyễn Mạnh Đông
- Phó phòng Khai thác cont: Nguyễn Thị Tuyết Nhung





- Phó TGD kiêm TP Đại lý tàu biển: Nguyễn Đình Hiệu
- Trưởng phòng Kỹ thuật: Nguyễn Tiến Dũng;
- Trưởng Phòng TCHC Phan Hồng Châu
- Giám Đốc CNHP: Nguyễn Thị Ngọc Bích
- Giám Đốc CNCT: Thái Thị Dương
- Trưởng VPĐD tại AG: Nguyễn Văn Minh Cường

IV. Báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C (đăng tải trên website: saigonmaritime.vn

V. Bàn giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán:

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C
- Ý kiến kiểm toán: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Hàng hải Sài Gòn tại thời điểm ngày 31/12/2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.
- Các nhận xét đặc biệt: không có.

2. Kiểm toán nội bộ

Không có

VI. Các công ty có liên quan

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức: không có;
- Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do tổ chức: không có
- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: không có
- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan: - Công ty con – Công ty TNHH Vạn Phú, trong năm không phát sinh nghiệp vụ, đang làm thủ tục kết thúc.

VII. Tổ chức và nhân sự:

1. Cơ cấu tổ chức của công ty:

- + HĐQT: gồm có 05 thành viên, 01 Chủ tịch - HĐQT và 04 TV. HĐQT;
- + BKS: gồm có 01 thành viên;
- + BGD: gồm 03 thành viên, 01 Tổng giám đốc, 02 Phó Tổng giám đốc;
- + Ban quản lý: 10 thành viên gồm Kế toán trưởng, Trưởng phòng, Phó phòng, Giám đốc chi nhánh, Trưởng Văn phòng Đại diện.

2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:





HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

<u>Họ và tên</u>	<u>chức vụ</u>	<u>năm sinh</u>	<u>Trình độ chuyên môn</u>	<u>chức vụ khác</u>
Ông Nguyễn Xuân Phú	CT	1971	Cử nhân KT	CT tập đoàn Sunhouse
Bà Nguyễn Thị Vân Anh	TV	1975	Th.Sĩ Kinh Tế	TGD CTy
Ông Nguyễn Minh Thắng	TV	1975	Cử nhân KT	GĐ Sunhouse Miền Nam
Ông Nguyễn Sỹ Cung	TV	1960	Kỹ Sư KT VTB	GĐ VINALINES HCM
Ông Nguyễn Đình Hiệu	TV	1970	Cử nhân KT	P.TGD - TP, Đại lý tàu

BAN KIỂM SOÁT:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Năm sinh</u>	<u>Trình độ chuyên môn</u>	<u>Chức vụ khác</u>
Ông Nguyễn Vĩnh Hà	UV	1977	Cử nhân kinh tế	KT trưởng NM Sunhouse

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Năm sinh</u>	<u>Trình độ chuyên môn</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>
Bà. Nguyễn Thị Vân Anh	TGD	1975	Th.Sĩ kinh tế	26/05/2012
Ông. Bạch Thái Dũng	PTGD	1958	KS máy tàu thủy	16/05/2006
Ông. Nguyễn Xuân Cường	PTGD	1969	Cử nhân kinh tế	14/04/2013
Ông. Nguyễn Đình Hiệu	PTGD	1970	Cử nhân kinh tế	01/10/2018

3. Thay đổi TV Hội Đồng Quản Trị trong năm: không

4. Quyền lợi của Ban Giám đốc:

+ Tiền lương:

<u>Chức danh</u>	<u>tiền lương</u>	<u>phụ cấp điện thoại</u>
o Tổng Giám đốc	22.000.000,đ	400.000,đ
o Phó TGD	16.000.000,đ	400.000,đ

+ Các quyền lợi khác: không có quyền lợi đặc biệt nào.

5. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

+ Số lượng tính đến 31/12/2018 có: 107 CB – CNV;

+ Chính sách: tham gia BHXH, BHYT, BHTN: 72 CB-CNV;

+ Năm 2018 tình hình kinh doanh không khả quan, công ty chỉ đạt 66% kế hoạch về lợi nhuận trước thuế do bộ phận kinh doanh vận chuyển tuyến Miền Tây lỗ hơn 3 tỷ, CNHP lỗ hơn 600 triệu. Tuy nhiên các bộ phận khác kinh doanh tốt đạt và vượt kế hoạch. Để ghi nhận công sức đóng góp của các bộ phận đã tích cực và luôn cố gắng trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban Giám Đốc quyết định trích thưởng 5-10% lợi nhuận đạt được cho các bộ phận kinh doanh tốt.

Hàng Hải Sài Gòn



6. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng:

Do tình hình thực tế, quy mô công ty nhỏ gọn nên Ban Kiểm Soát chỉ còn 1 thành viên kiêm trưởng ban

VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị/Chủ tịch và Ban kiểm soát:

- + Hội đồng quản trị: HĐQT có 05 thành viên, trong đó 03 thành viên độc lập không tham gia điều hành, có 02 thành viên tham gia điều hành Công ty chức danh TGD và PTGD
- + Ban kiểm soát: BKS có 01 thành viên, thành viên này độc lập không tham gia điều hành.
- + HĐQT họp định kỳ theo quý;
- + Thù lao của CT HĐQT: 5.000.000đ/tháng
- + Thành viên HĐQT tham gia điều hành phụ cấp 2.000.000đ/tháng;
- + Thành viên BKS tham gia điều hành phụ cấp 1.000.000đ/tháng;
- + Năm 2018 không có khoản thưởng nào cho HĐQT và BKS.
- + Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT/Hội đồng thành viên (ví dụ tiểu ban lương thưởng, tiểu ban đầu tư và tiểu ban nhân sự...): không có hoạt động này;
- + Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty: Phối hợp của HĐQT với BGD được chỉ đạo thường xuyên hơn trong công tác điều hành hoạt động của Công ty. BGD chủ động đề xuất các phương án trình HĐQT phê duyệt.
- + Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT (so với thời điểm lập BCTC năm trước): thay đổi trong năm 2018: không có thay đổi.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

2.1. Cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông vốn Nhà nước năm 2018

Số TT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc	Loại cổ phần	Số cổ phần	Tỷ lệ CP/VĐL	Ghi chú
1	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam	Số 1 Đào Duy Anh, P.Phương Mai, Q.Đống Đa, Hà Nội	Cổ phần phổ thông	437.400	10,14%	

325!
 025!
 025!
 025!
 025!
 025!



- Thông tin chi tiết về cổ đông lớn năm 2018:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc	Loại cổ phần	Số cổ phần	Tỷ lệ CP/VĐL	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐẠI THẮNG	139/2 Nguyễn Thái Học, Ba Đình, Hà Nội	phổ thông	654.950	15,19%	
2	NGUYỄN MINH THẮNG	2D2,12 Lô R1-1 Sky Garden, Phường Tân Phong, Q7 HCM	phổ thông	636.280	14,76%	
3	NGUYỄN XUÂN PHÚ	Tầng 12 tòa nhà Vinaconex 9 Đường Phạm Hùng, Hà Nội	phổ thông	600.000	13,92%	
4	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	2D2,12 Lô R1-1 Sky Garden, Phường Tân Phong, Q7 HCM	phổ thông	486.300	11,28%	
5	TCTY HÀNG HẢI VN	Số 1 Đào Duy Anh, Q. Đống Đa, Hà Nội	phổ thông	437.400	10,14%	
6	NGUYỄN ĐÌNH HIỆU	137/32/29 Lê Văn Sỹ Q.PN, HCM	phổ thông	212.190	4,92%	

2.2. Cổ đông sáng lập

Số TT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc	Loại cổ phần	Số cổ phần	Tỷ lệ CP/VĐL	Ghi chú
1	Bạch Thái Dũng	75 Bà huyện Thanh Quan, P.6, Q.3, TPHCM	Phổ thông	19.104	0,5%	
2	Đại diện vốn nhà nước: Nguyễn Sỹ Cung	Số 1 Đào Duy Anh, Q. Đống Đa, Hà Nội	Phổ thông	437.400	10,14%	
3	Lưu Tiến Ái	23 Đặng Tất, P.Tân Định, Q.1, TPHCM	Phổ thông	0		
4	Lý Bách Chấn	22/4A5 Phạm Văn Chiêu, P.16, Q.GV, TPHCM	Phổ thông	30		
5	Nguyễn Thị Bích Hồng	219/20 Phạm Ngũ Lão, Q.1, TPHCM	Phổ thông	0		
6	Phan Thanh	30/27N Thống Nhất,	Phổ thông	0		

CÔNG TY HÀNG HẢI SÀI GÒN



	Phong	P.10, GV, TPHCM				
7	Và 145 cổ đông khác		Phổ thông	Năm 2006		

2.3. Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài

- Không có.

Trên đây là toàn văn Báo cáo thường niên 2018 của Công ty Cổ phần Hàng Hải Sài Gòn, được công bố đến Quý cổ đông và các bên liên quan theo quy định.

Nơi nhận:

- UBCK NN (để b/c)
- Lưu: TCKT

TP Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2019



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Vân Anh

